

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16 -11 -2023

V/v Ly hôn và tranh chấp
nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thụy Thuý Ân

2. Ông Nguyễn Văn Chùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án,
Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Thuộc trường hợp không tham gia.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 361/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 74/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà B T Vành (Dành), sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 4748, đường SD, phường DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông N T Tài, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp TN, xã TA, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 11 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Vành (Dành) trình bày:

Qua quen biết, bà Vành (Dành) và ông Tài tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyền số 1 ngày 10/5/1990 tại Ủy ban nhân dân thị trấn CV, Huyện Bình Minh, tỉnh Cửu Long (Nay là Ủy ban nhân dân phường CV, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long). Sau khi kết hôn do khó khăn về kinh tế nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Hiện nay giữa bà và ông Tài không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên bà xin ly hôn với ông Nguyễn Thành Tài.

Về con chung: Giữa bà Vành (Dành) và ông Tài có 03 con chung N T M Hậu, sinh ngày 13/4/1988, N T M Quý, sinh ngày 16/01/2001, N T M Thuỳ, sinh ngày 22/7/2008. Bà Vành (Dành) yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, Minh Thuỳ, không yêu cầu ông Tài cấp dưỡng nuôi con. Riêng đối với con chung Minh Hậu và Minh Quý đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Tài đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bà Vành (Dành) có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Về hôn nhân: Bà Vành (Dành) yêu cầu được ly hôn với ông Tài; Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung Minh Hậu, sinh ngày 13/4/1988, Minh Quý, sinh ngày 16/01/2001, Minh Thuỳ, sinh ngày 22/7/2008. Bà Vành (Dành) yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, Minh Thuỳ, không yêu cầu ông Tài cấp dưỡng nuôi con. Riêng đối với con chung Minh Hậu và Minh Quý đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung, nợ chung: Bà Vành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Thành Tài vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét bị đơn ông Tài có nơi trú tại ấp TN, xã TA, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long do đó Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn Vành (Dành) và bị đơn Tài có đơn xin xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Bà Vành (Dành) và ông Tài quen biết, tìm hiểu nhau và sau đó được sự đồng ý của hai bên gia đình nên anh chị tiến tới hôn nhân vào năm 2008, sau đó có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn CV, Huyện Bình Minh, tỉnh Cửu Long (Nay là Ủy ban nhân dân phường CV, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long) cấp giấy chứng nhận kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển số 1 ngày 10/5/1990. Tại phiên tòa hôm nay, bà Vành (Dành) có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Tài. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn theo bà Vành (Dành) cho rằng quá trình chung sống vợ chồng ông bà có thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, xung đột dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không ai còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Ông Tài không đến Tòa án để trình bày cũng như không có bản khai ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì vậy ông Tài phải chịu hậu quả bất lợi theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Nên việc Bà Vành (Dành) yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Tài là có cơ sở xem xét. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 9, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Vành (Dành).

Bà Vành (Dành) được quyền ly hôn với ông Tài.

[2.2.] Về nuôi con chung: Giữa bà Vành (Dành) và ông Tài có 03

con chung tên Minh Hậu, sinh ngày 13/4/1988, Minh Quý, sinh ngày 16/01/2001, Minh Thuỳ, sinh ngày 22/7/2008. Bà Vành (Dành) yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, Minh Thuỳ, không yêu cầu ông Tài cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh Thuỳ được nêu trong bản tự khai ngày 30/12/2022 là sau khi cha mẹ cháu ly hôn cháu xin được sống với mẹ. Nên việc bà Vành (Dành) yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung Minh Thuỳ là có cơ sở chấp nhận. Đối với con chung Minh Hậu và Minh Quý đã trưởng thành nên bà Vành (Dành) không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét về yêu cầu cấp dưỡng: Bà Vành (Dành) không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[2.3] Xét về tài sản chung: Bà Vành (Dành) không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[2.4] Xét về nợ chung: Bà Vành (Dành) không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vành (Dành) phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0013038, ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 51, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Vành (Dành).

- Về hôn nhân: Bà Vành (Dành) được ly hôn với ông Nguyễn Thành Tài.

- Về con chung: Bà Vành (Dành) được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Minh Thuỳ, sinh ngày 22/7/2008; Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Vành (Dành) không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết; Đối với con chung Minh Hậu và Minh Quý đã

trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra, xem xét giải quyết

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vành (Dành) không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vành (Dành) phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0013038, ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử công khai, bà Vành (Dành) và ông Tài được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- VKSND thị xã Bình Minh: 02;
- CCTHA DS thị xã Bình Minh: 02;
- Đường sự: 02;
- UBND P CV: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Thiết